

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BÌNH CHÁNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 1032/2023/QĐST-VHNGĐ *Bình Chánh, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác định cha, mẹ cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Tấn Việt

Thư ký phiên họp: Ông Quách Minh Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bình Chánh tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 713/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về yêu cầu “Xác định cha, mẹ cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 33/2023/QĐ-DS ngày 09 tháng 11 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1989 (vắng mặt – có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: C tổ G, ấp C, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Bùi Nhĩ K, sinh năm: 2001 (vắng mặt – có yêu cầu giải quyết vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết hồ sơ việc dân sự, người yêu cầu bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K trình bày:

Vào năm 2015, bà Trần Thị Ngọc H có đăng ký kết hôn với ông Văn Đức T. Bà H và ông T chung sống có 01 (một) con chung tên Văn Minh T1, sinh năm 2015. Đến ngày 03/8/2023, bà H và ông T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 841/2023/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn. Trong giai đoạn chưa ly hôn, bà H đã chung sống với ông Bùi Nhĩ K có 01 (một) con chung tên Bùi Nhĩ K1, sinh

ngày 19/11/2020 theo giấy chứng sinh số nhập viện: 86118, số thứ tư: 0014402, quyền số 0145 ngày 19/11/2020 của Bệnh viện T2. Trẻ Bùi Nhĩ K1 chưa được đăng ký giấy khai sinh.

Đề bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K có cơ sở liên hệ cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục đăng ký giấy khai sinh cho trẻ Bùi Nhĩ K1. Nay bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xác định ông Bùi Nhĩ K, sinh năm 2001 cha đẻ của trẻ Bùi Nhĩ K1, sinh ngày 19/11/2020 theo giấy chứng sinh số nhập viện: 86118, số thứ tư: 0014402, quyền số 0145 ngày 19/11/2020 của Bệnh viện T2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Bình Chánh trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đưa ông Văn Đức T tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện lại việc giám định ADN giữa ông Bùi Nhĩ K và trẻ Bùi Nhĩ K1 theo đúng trình tự, thủ tục luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tại phiên họp, Tòa án nhân dân Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết:

Bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xác định ông Bùi Nhĩ K là cha đẻ của trẻ Bùi Nhĩ K1. Bà Trần Thị Ngọc H có nơi cư trú trên địa bàn huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét đây là yêu cầu xác định cha, mẹ cho con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3]. Về yêu cầu của đương sự:

[3.1]. Xét lời trình bày của bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai tại Tòa án là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ việc dân sự. Đồng thời, căn cứ Phiếu kết quả phân tích ADN số KQ2300867 ngày 28/3/2023 của Công ty cổ phần D – Chi nhánh phía Nam, kết luận ông Bùi Nhĩ K và trẻ Bùi Nhĩ K1 có quan hệ huyết thống: Cha - Con.

[3.2]. Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã ban hành Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ số 226/2023/QĐ-CCTLCC ngày 26/10/2023 để yêu cầu Công ty cổ phần D – Chi nhánh phía Nam cung cấp các tài liệu, chứng cứ liên quan đến Phiếu kết quả phân tích ADN số KQ2300867 ngày 28/3/2023 để

xác định quan hệ huyết thống giữa ông Bùi Nhĩ K, sinh năm 2001 (quan hệ: cha giả định) và trẻ có họ tên dự kiến Bùi Nhĩ K1, sinh ngày 19/11/2020 (quan hệ: con giả định), giới tính: nam, giấy chứng sinh số: 0014402, quyển số: 0145, nơi sinh: Bệnh viện Từ Dũ do Bệnh viện T2 cấp ngày 19/11/2020. Ngày 07/11/2023, Công ty cổ phần D – Chi nhánh phía Nam đã ban hành Công văn phúc đáp số 12/CV-Gentis HCM với nội dung như sau:

- Phiếu kết quả phân tích ADN số KQ2300867 ký ngày 28/3/2023 theo nội dung công văn số 226/2023QĐ-CCTLCC có mã barcode HID23S16989 (người yêu cầu xét nghiệm là bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1989) do Công ty cổ phần D – Chi nhánh phía Nam phát hành;

- Công ty G thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động số 0104964175-004 cấp lần đầu ngày 08 tháng 01 năm 2013 (đăng ký thay đổi lần thứ 7, ngày 09 tháng 02 năm 201);

- Toàn bộ quy trình xét nghiệm được tiến hành theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015;

- Bộ K2 xét nghiệm Powerplex Fusion của hãng P – Mỹ;

- Kết quả xét nghiệm của công ty có giá trị pháp lý, được sử dụng trong tố tụng.

Đại diện Công ty cổ phần D – Chi nhánh phía Nam đã tiến hành lấy mẫu trực tiếp để phân tích ADN theo trình tự, thủ tục pháp lý (có đầy đủ hồ sơ kèm theo). Kèm theo văn bản nêu trên Công ty cổ phần D – Chi nhánh phía Nam đã gửi cho Tòa án 01 (một) bộ hồ sơ Phiếu kết quả phân tích ADN có liên quan và toàn bộ hồ sơ pháp lý của Công ty.

[3.3]. Từ những phân tích nêu trên, căn cứ các Điều 90, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh có đủ cơ sở xác định ông Bùi Nhĩ K, sinh năm 2001 là cha đẻ của trẻ có họ tên dự kiến Bùi Nhĩ K1, sinh ngày 19/11/2020, giới tính: nam, giấy chứng sinh số: 0014402, quyển số: 0145, nơi sinh: Bệnh viện Từ Dũ do Bệnh viện T2 cấp ngày 19/11/2020.

[4]. Xét, việc đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đưa ông Văn Đức T tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự và thực hiện lại việc giám định ADN giữa ông Bùi Nhĩ K và trẻ Bùi Nhĩ K1 theo đúng trình tự, thủ tục luật định. Căn cứ Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 841/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, về phần con chung giữa bà Trần Thị Ngọc H và ông Văn Đức T đã xác định giữa hai người chỉ có 01 (một) con chung tên Văn Minh T1, sinh ngày 06/9/2015. Đồng thời, kết quả giám định ADN cũng đã kết luận giữa ông Bùi Nhĩ K và trẻ Bùi Nhĩ K1 có quan hệ huyết thống cha – con. Điều này chứng tỏ bản chất của sự việc là ông Văn Đức T và trẻ Bùi Nhĩ K1 không có quan hệ huyết thống với nhau nên việc đưa ông Văn Đức T tham gia tố tụng với tư cách là người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong hồ sơ việc dân sự này là không cần thiết. Đối với Phiếu kết quả giám định ADN giữa ông Bùi Nhĩ K và trẻ Bùi Nhĩ K1, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét Công ty cổ phần D – Chi nhánh phía Nam đã thực hiện việc giám định và đưa ra Phiếu kết quả phân tích ADN số KQ2300867 ngày 28/3/2023 đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm tính trung thực, khách quan, đủ cơ sở pháp lý trong việc xác định quan hệ huyết thống giữa ông Bùi Nhĩ K và trẻ Bùi Nhĩ K1 nên việc giám định lại ADN giữa ông Bùi Nhĩ K và trẻ Bùi Nhĩ K1 theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh là không cần thiết.

[5]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K phải chịu lệ phí Tòa án theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 90, Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K.

- Xác định ông Bùi Nhĩ K, sinh năm 2001 là cha đẻ của trẻ Bùi Nhĩ K1, sinh ngày 19/11/2020, giới tính: nam, giấy chứng sinh số: 0014402, quyền số: 0145, nơi sinh: Bệnh viện Từ Dũ do Bệnh viện T2 cấp ngày 19/11/2020.

- Bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký hộ tịch cho trẻ theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Bùi Nhĩ K phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm Tòa án nhưng được cân trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà bà H và ông K đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0020211 ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H và ông K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Kể từ ngày Tòa án ra quyết định, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày./.

Nơi nhận: THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- TAND Tp.HCM;
- VKSND HBC;
- THADS HBC;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Tấn Việt

2AAKKBL*ειδχαδ+